

Số: 146/2020/QĐST- HNGĐ

V, ngày 23 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 196/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị T, sinh năm 1985;

Địa chỉ cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình;

- **Bị đơn:** Anh Phạm Trung H, sinh năm 1980;

Địa chỉ cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, phù hợp với nguyện vọng của con chung, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Phạm Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Quan hệ con chung:** Chị Trần Thị T và anh Phạm Trung H

có 03 con chung. Con thứ nhất là Phạm Thị Ngọc A, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2005; con thứ hai là Phạm Trung N, sinh ngày 30 tháng 6 năm 2007; con thứ ba là Phạm Đức T, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2016. Sau khi ly hôn: Giao cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Thị Ngọc A. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Giao cho anh Phạm Trung H trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Trung N và con Phạm Đức T. Anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T và anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

**2.2. Quan hệ tài sản:** Chị Trần Thị T và anh Phạm Trung H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí:** Chị Trần Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị T 150.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm (đã nộp tại biên lai số 0003966 ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 20 ngày 11/7/2005);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)